

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 022/MSC/2022

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“MSC”)

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 625 55660

Fax: (028) 381 09463

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0302017440

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: PHỤ GIA THỰC PHẨM: DINATRI 5'-RIBONUCLEOTID (MS1)

2. Thành phần:

Dinatri 5'-ribonucleotid (INS 635) (Dinatri 5'-inosinat (INS 631) 50 %, dinatri 5'-guanylat (INS 627) 50 %)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Hạn sử dụng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: sản phẩm được đựng trong bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

- Quy cách đóng gói: Sản phẩm được đựng trong túi nhựa PE, bên ngoài là thùng giấy carton. Khối lượng tịnh: 10 kg hoặc có thể điều chỉnh quy cách theo yêu cầu khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất bởi:

PT. Cheil Jedang Indonesia

Jl. Raya Brantas Km 3.5, Desa Jatigedong, Kecamatan Ploso, Kabupaten Jombang, Jawa Timur, 61453, Indonesia

Sản xuất tại Indonesia

Nhập khẩu bởi:

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm và mẫu nhãn phụ dự kiến)



(Handwritten signature)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm (đính kèm Phụ lục - Danh mục chi tiết chỉ tiêu và mức công bố)

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Theo tiêu chuẩn về phụ gia thực phẩm Dinatri 5'-ribonucleotid (INS 635) được ban hành bởi Ủy ban chuyên gia về phụ gia thực phẩm của FAO (JECFA)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 10 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC



Nguyễn Hoàng Yến



J



Phụ lục phẩm
DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ

Đính kèm bản tự công bố số 022/MS/2022

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN	NHÓM SẢN PHẨM PHỤ GIA THỰC PHẨM	Số TCCS 14:2022/MS202
	PHỤ GIA THỰC PHẨM: DINATRI 5'-RIBONUCLEOTID (MS1)	Có hiệu lực từ kể từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố và/hoặc thủ tục thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Dạng bột hoặc tinh thể.
- Màu sắc: Màu trắng hoặc không màu
- Mùi, vị: Không mùi. Không có mùi vị lạ

- 2. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:** theo tiêu chuẩn về phụ gia thực phẩm Dinatri 5'-ribonucleotid (INS 635) được ban hành bởi Ủy ban chuyên gia về phụ gia thực phẩm của FAO (JECFA)



J

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Độ tan	-	Dễ tan trong nước, ít tan trong ethanol, thực tế không tan trong ether.
2	Định tính ribose	-	Đạt yêu cầu (Có phản ứng đặc trưng của ribose)
3	Định tính phosphat hữu cơ	-	Đạt yêu cầu (Có phản ứng đặc trưng của phosphat hữu cơ)
4	Định tính inosinic acid	-	Đạt yêu cầu Màu đỏ tím được sinh ra
5	Định tính guanylic acid	-	Đạt yêu cầu Màu xanh được sinh ra
6	Định tính natri	-	Đạt yêu cầu (Có phản ứng đặc trưng của natri)
7	Hàm lượng nước	% khối lượng	≤ 27
8	Amino acid	-	Đạt yêu cầu (Không phát hiện)
9	pH (dung dịch 1/20)	-	7,0 – 8,5
10	Disodium 5'-Ribonucleotides	% khối lượng theo chất khô	97 – 102
11	Disodium 5'-Inosinate	% khối lượng theo chất khô	47 – 53
12	Disodium 5'-Guanylate	% khối lượng theo chất khô	47 – 53
13	Các tạp chất ngoại lai có liên quan	-	Không phát hiện

3. **Hàm lượng kim loại nặng:** theo tiêu chuẩn về phụ gia thực phẩm Dinatri 5'-ribonucleotid (INS 635) được ban hành bởi Ủy ban chuyên gia về phụ gia thực phẩm của FAO (JECFA)

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	1,0



g

PHỤ GIA THỰC PHẨM: DINATRI 5'-RIBONUCLEOTID (MS1) (Dùng cho thực phẩm)



Thành phần: Dinatri 5'-ribonucleotid (INS 635) (Dinatri 5'-inosinat (INS 631) 50 %, dinatri 5'-guanylat (INS 627) 50 %)

Khối lượng tịnh: 10 kg

Hướng dẫn sử dụng:

Dùng làm phụ gia thực phẩm cho các sản phẩm thực phẩm. Chức năng phụ gia, đối tượng sử dụng và hàm lượng sử dụng đối với từng nhóm thực phẩm cụ thể tuân thủ theo quy định của Thông tư 24/2019/TT-BYT Thông tư Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm ban hành ngày 30 tháng 08 năm 2019.

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, trong bao bì kín, tránh nước, ánh nắng và nhiệt độ.

NSX, HSD: xem “MD”, “EXP” trên bao bì

Nhập khẩu bởi:

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Tầng 12, tòa nhà MPLaza Saigon, Số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Sản xuất bởi:

PT. Cheil Jedang Indonesia

Jl. Raya Brantas Km 3.5, Desa Jatigedong, Kecamatan Ploso, Kabupaten Jombang, Jawa Timur, 61453, Indonesia

Sản xuất tại Indonesia

Sản xuất theo số TCCS 14:2022/MS202

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu

Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized

Kiểm tra ngày sản xuất và thời hạn sử dụng trước khi dùng

18-10-2022

PHỤ GIA THỰC PHẨM: DINATRI 5'-RIBONUCLEOTID (MS1) (Dùng cho thực phẩm)



Thành phần: Dinatri 5'-ribonucleotid (INS 635) (Dinatri 5'-inosinat (INS 631) 50 %, dinatri 5'-guanylat (INS 627) 50 %)

Khối lượng tịnh: <tùy theo yêu cầu của khách hàng>

Hướng dẫn sử dụng:

Dùng làm phụ gia thực phẩm cho các sản phẩm thực phẩm. Chức năng phụ gia, đối tượng sử dụng và hàm lượng sử dụng đối với từng nhóm thực phẩm cụ thể tuân thủ theo quy định của Thông tư 24/2019/TT-BYT Thông tư Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm ban hành ngày 30 tháng 08 năm 2019.

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, trong bao bì kín, tránh nước, ánh nắng và nhiệt độ.

NSX, HSD: xem “MD”, “EXP” trên bao bì

Nhập khẩu bởi:

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Tầng 12, tòa nhà MPLaza Saigon, Số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Sản xuất bởi:

PT. Cheil Jedang Indonesia

Jl. Raya Brantas Km 3.5, Desa Jatigedong, Kecamatan Ploso, Kabupaten Jombang, Jawa Timur, 61453, Indonesia

Sản xuất tại Indonesia

Sản xuất theo số TCCS 14:2022/MS202

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu

Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized

Kiểm tra ngày sản xuất và thời hạn sử dụng trước khi dùng

18-10-2022

9

8.1

**CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG TIÊU DÙNG MASAN**

**NHÃN SẢN PHẨM
Nhãn gốc của nhà sản xuất**

NHÃN MẶT TRƯỚC, MẶT SAU



**DISODIUM 5' - RIBONUCLEOTIDES
(E 635)**

USE FOR FOOD PROCESSING

NET WT. 10KG, GROSS WT. 10.8KG 

MANUFACTURED BY
PT. CJ Indonesia
INDONESIA

UNDER LICENSE OF CJ CHEILJEDANG CORPORATION SEOUL, KOREA

10KG*1EA

Nội dung phóng to:

NET WT. 10KG, GROSS WT. 10.8KG 

MANUFACTURED BY
PT. CJ Indonesia
INDONESIA

UNDER LICENSE OF CJ CHEILJEDANG CORPORATION SEOUL, KOREA



CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG TIÊU DÙNG MASAN

NHÃN SẢN PHẨM
Nhãn gốc của nhà sản xuất

NHÃN MẶT BÊN



**DISODIUM 5' - RIBONUCLEOTIDES
(E 635)**

USE FOR FOOD PROCESSING

NET WT. 10KG, GROSS WT. 10.8KG 

MANUFACTURED BY
PT. CJ Indonesia
INDONESIA

UNDER LICENSE OF CJ CHEILJEDANG CORPORATION SEOUL, KOREA

10KG * 1EA

Nội dung phóng to:

NET WT. 10KG, GROSS WT. 10.8KG 

MANUFACTURED BY
PT. CJ Indonesia
INDONESIA

UNDER LICENSE OF CJ CHEILJEDANG CORPORATION SEOUL, KOREA

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 10 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC



2 / 2

Nguyễn Hoàng Yến



**CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG TIÊU DÙNG MASAN**

**NHÂN SẢN PHẨM
Nhãn gốc của nhà sản xuất**

NHÃN MẶT TRƯỚC, MẶT SAU

(logo)

**DINATRI 5' - RIBONUCLEOTID
(E 635)**

**DÙNG CHO CHẾ BIẾN THỰC PHẨM
KHỐI LƯỢNG TỊNH 10 kg, TỔNG KHỐI LƯỢNG 10,8 kg (logo)**

**SẢN XUẤT BỞI
PT. CJ Indonesia
INDONESIA**

THEO SỰ CẤP PHÉP CỦA CÔNG TY CJ CHEILJEDANG, SEOUL, HÀN QUỐC

10 kg * 1 bao

CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG TIÊU DÙNG MASAN

NHÃN SẢN PHẨM
Nhãn gốc của nhà sản xuất

NHÃN MẶT BÊN

(logo)

DINATRI 5' - RIBONUCLEOTID
(E 635)

DÙNG CHO CHẾ BIẾN THỰC PHẨM
KHỐI LƯỢNG TỊNH 10 kg, TỔNG KHỐI LƯỢNG 10,8 kg (logo)

SẢN XUẤT BỞI
PT. CJ Indonesia
INDONESIA

THEO SỰ CẤP PHÉP CỦA CÔNG TY CJ CHEILJEDANG, SEOUL, HÀN QUỐC

10 kg * 1 bao

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 10 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Hoàng Yên

Tôi, **Nguyễn Huy Hoàng**, giấy Chứng Minh Nhân Dân số 025265020 cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ tiếng Anh sang tiếng Việt

Ngày 02 tháng 11 năm 2022

Người dịch



Nguyễn Huy Hoàng

Ngày 02 tháng 11 năm 2022

(Bằng chữ: Ngày hai, tháng mười một, năm hai ngàn không trăm hai mươi hai).

Tại Ủy Ban Nhân Dân Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Tôi, **Đỗ Thị Thúy Nga**, là Phó Trưởng Phòng Tư Pháp Quận 1.

Chứng thực ông **Nguyễn Huy Hoàng** là người đã ký bản dịch này.

Số chứng thực:

0 8 4 4 4 9

Quyển số: 11/2022-SCT/CKND

Ngày 02 tháng 11 năm 2022

Phó Trưởng Phòng Tư Pháp Quận 1



Đỗ Thị Thúy Nga



Số: **019280** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 16030.22



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : PHỤ GIA THỰC PHẨM: DINATRI 5'-RIBONUCLEOTID (MS1)
Ngày lấy mẫu : 26/08/2022
Lượng mẫu : 01 bịch x 400 g
Ngày nhận mẫu : 29/08/2022
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Định tính amino acid	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	Đạt yêu cầu	07/09/2022
2	Định tính Phosphat hữu cơ	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	Có phản ứng đặc trưng của phosphat hữu cơ	07/09/2022
3	Định tính Ribose	FAO JECFA Monographs Vol 4	Có phản ứng đặc trưng của Riboza	07/09/2022
4	Độ tan trong cồn (etanol)	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	Ít tan	07/09/2022
5	Độ tan trong ether	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	Hầu như không tan hay không tan	07/09/2022
6	pH	AOAC 981.12 (b)	7,87	30/08/2022
7	Độ tan trong nước	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	Dễ tan	07/09/2022
8	Hàm lượng nước	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4 (a)	23,74 % khối lượng	05/09/2022
9	Định tính Natri	FAO - JECFA Monograph 1, Vol.4, p. 47	Có phản ứng đặc trưng của Natri	07/09/2022
10	Định tính Guanylic acid	HD.PP.15/TT.SK	Dương tính	30/08/2022
11	Định tính Inosinic acid	HD.PP.15/TT.SK	Dương tính	30/08/2022
12	Disodium 5' Guanylate	HD.PP.15/TT.SK	49,90 % (tính theo chất khô)	30/08/2022
13	Disodium 5' Inosinate	HD.PP.15/TT.SK	49,77 % (tính theo chất khô)	30/08/2022
14	Disodium 5' ribonucleotides (I + G)	HD.PP.15/TT.SK	99,68 % (tính theo chất khô)	30/08/2022

Đ/C: 159 Hưng phú, Phường 8, Quận 8, TP.Hồ Chí Minh

Mã số mẫu: 16030.22

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong túi nhựa buộc kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.
Khách hàng cung cấp tên mẫu chính thức ngày 23/09/2022.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày**28-09-2022**.....

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **019279** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 16031.22



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẬN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : PHỤ GIA THỰC PHẨM: DINATRI 5'-RIBONUCLEOTID (MS1)
Ngày lấy mẫu : 26/08/2022
Lượng mẫu : 01 bịch x 100 g
Ngày nhận mẫu : 29/08/2022
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Arsen (As) tổng	HD.PP.16.1/TT.AAS:2020 (ICP-MS) (b)	Không phát hiện MLOD = 0,05 mg/kg	07/09/2022
2	Cadimi (Cd)	HD.PP.16.1/TT.AAS:2020 (ICP-MS) (b)	Không phát hiện MLOD = 0,05 mg/kg	07/09/2022
3	Thủy ngân (Hg)	HD.PP.16.1/TT.AAS:2020 (ICP-MS) (b)	Không phát hiện MLOD = 0,05 mg/kg	07/09/2022
4	Chì (Pb)	HD.PP.16.1/TT.AAS:2020 (ICP-MS) (b)	Không phát hiện MLOD = 0,05 mg/kg	07/09/2022

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong túi nhựa buộc kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.
Khách hàng cung cấp tên mẫu chính thức ngày 23/09/2022.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.


28-09-2022

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh

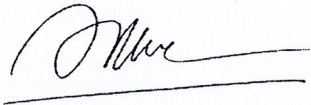


KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu :	743-2022-00121137	
Mã số kết quả :	AR-22-VD-124224-01 / EUVNHC-00187159	

Công Ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Masan Tầng 12, Tòa Nhà MPlaza Saigon, 39 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1 TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tên mẫu :	Phụ Gia Thực Phẩm: DINATRI 5'-RIBONUCLEOTID (MS1)
Tình trạng mẫu :	Mẫu đựng trong túi nhựa
Ngày nhận mẫu :	04/10/2022
Thời gian thử nghiệm :	05/10/2022 - 05/10/2022
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng :	07/10/2022
Mã số PO của khách hàng :	I2N2221004007


STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VDRD1 VD Các tạp chất ngoại lai		JECFA monograph 1 - Vol.4	Không phát hiện

Ký tên			
	Nguyễn Anh Vũ Trưởng phòng thí nghiệm HCM		Lý Hoàng Hải Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 07/10/2022

Ghi chú giải thích Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp. Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách. Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu. Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ký Hải Đăng xây dựng. "VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sac Ký Hải Đăng.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

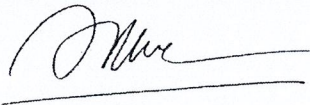
Mã số mẫu :	743-2022-00122279	
Mã số kết quả :	AR-22-VD-125143-01-VI / EUVNHC-00187434	

Công Ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Masan
 Tầng 12, Tòa Nhà MPlaza Saigon, 39 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1
 TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam


Tên mẫu :	Phụ Gia Thực Phẩm: DINATRI 5'-RIBONUCLEOTID (MS1)
Tình trạng mẫu :	Mẫu đựng trong túi nhựa
Ngày nhận mẫu :	06/10/2022
Thời gian thử nghiệm :	06/10/2022 - 07/10/2022
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng :	08/10/2022
Mã số PO của khách hàng :	I2N2221006017
Mã số mẫu Eol :	005-32410-112493

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD241 VD pH (1/20)		JECFA Monograph, Vol.4	7.73
2	VDRD1 VD Acid Guanylic		Phương pháp khách hàng	Màu xanh được sinh ra.
3	VDRD1 VD Acid Inosinic		Phương pháp khách hàng	Màu đỏ tím được sinh ra.

Ký tên



Nguyễn Anh Vũ
Trưởng phòng thí nghiệm HCM



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 10/10/2022

Ghi chú giải thích
 Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.
 Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.
 Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.
 Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.
 "VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang.